TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:229/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26-10-2018
V/v "ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lộc

Bà Nguyễn Thị Phương Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phương,là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:175/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018, về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:1523/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày15 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1947; địa chỉ: Thôn L S, xã M T huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Trương T, sinh năm 1938; địa chỉ: Thôn L S, xã M T huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/6/2018, bản khai ngày 10/9/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị C *trình bày:*

Bà Nguyễn Thị C và ông Trương T chung sống với nhau từ năm 1964 tại xã Â T, huyện Hoài Ân, sau đó chuyển về xã M T, huyện Phù Mỹ. Quá trình chung sống vợ chồng sinh được 07 người con, tất cả các con đã khôn lớn và lập gia đình ở riêng, chỉ còn lại vợ chồng già.

Quá trình chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, ông Trương T nhiều lần đánh bà C gây thương tích,cụ thể như sau:

Năm 2001, vào ban đêm, ông Thôi đã tắt điện mà bảo bà Chấn đưa mền cho ông, bà Chấn không nhìn thấy nên khi đưa mền trúng vào đầu ông T. Ông T dùng cây đánh bà 03 cây, bà C la lên và được con can ra. Sau đó, bà C giận bỏ sang nhà con ở một tuần, ông Tđến năn nỉ bà mới về.

Năm 2010, con dâu của bà Chấn là Lê Thị H bị viêm gan phải đi khám tại bệnh viện và mua thuốc về nhà điều trị hết bệnh. Ông T nói rằng: "Con H bị ung thư gan được ông chữa hết". Bà C không đồng ý nên đã nói lại với ông T: " Ông làm bác sỹ gì mà chữa bệnh cho nó". Bà C vừa nói xong thì ông T vô nhà lấy rựa hăm chặt đầu bà C. Nhưng sau đó vợ chồng cũng thuận lại với nhau.

Khoảng tháng 4 năm 2018, ông T đến nhà con trai coi nhà rồi ăn mít bị đau bụng được con chở đi bệnh viện. Lúc này, bà C bị đau chân nên không đến bệnh viện nuôi ông T được. Ông T điều trị bệnh xong, về nhà lấy búa dọa giết bà C, vì cho rằng ông bị bệnh mà bà C không chăm sóc.

Ngoài ra, trong cuộc sống vợ chồng, bà C cho rằng ông T không tôn trọng bà. Hiện tại, vợ chồng không còn chung sống với nhau, bà C đã đến nhà con trai út ở cùng thôn sống một mình.

Do đó, bà C yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T để mỗi người có cuộc sống riêng.

Về con chung và tài sản chung bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/9/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Trương T trình bày: Ông Trương T với bà Nguyễn Thị C cưới nhau vào năm 1962, chung sống với nhau được 56 năm không có mâu thuẫn gì căng thẳng. Vợ chồng đã cùng chịu khổ cực làm ăn nuôi các con nên người và sống có tình cảm với bà con làng xóm. Tuy nhiên, trong cuộc sống vợ chồng gần 60 năm

qua cũng có lúc xảy ra mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng, vợ chồng tự khắc phục và thông cảm với nhau. Ông T cho rằng, ông T vẫn còn tình cảm và tôn trọng bà C. Nay ông đã 80 tuổi, bị tàn tật, hàng tháng được nhận trợ cấp của Nhà nước nên ông mong muốn vợ chồng đoàn tụ với nhau để sống trọn vẹn. Những trách giận của bà C đối với ông trong thời gian qua ông xin nhận và cố gắng khắc phục. Ông mong bà C vì tình cảm vợ chồng gần 60 năm qua, vì con, vì cháu mà rút đơn ly hôn để vợ chồng hòa thuận với nhau. Vì vậy, ông Tkhông chấp nhận yêu cầu của bà C đòi ly hôn với ông. Ông T yêu cầu Tòa án xem xét cho vợ chồng ông được đoàn tụ.

Về con chung và tài sản chung ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào trình bày của các đương sự và các tài liệu,chứng cứ thu thập được trong quá trình chuẩn bị xét xử được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy, bà C đưa ra lý do ly hôn ông T, vì ông T nhiều lần dùng cây, rựa, búa đánh bà gây thương tích là không phù hợp. Bởi vì, bà C không cung cấp được chứng cứ, tài liệu để chứng minh bà bị ông T đánh gây thương tích nhiều lần. Trong khi đó, ông T không thừa nhận đánh bà C, vì cho rằng, ông T bị tàn tật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị C đòi ly hôn với ông Trương T.

- Về con chung và tài sản chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng:*

Việc bà Nguyễn Thị C yêu cầu ly hôn với ông Trương T, hiện trú tại thôn L S, xã M T, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định là tranh chấp "Ly hôn". Theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:*

Bà Nguyễn Thị C với ông Trương T cưới nhau vào năm 1962 và chung sống từ đó đến nay không có đăng ký kết hôn. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số:35/2000/QH, ngày 09/6/2000 của Quốc hội thì những trường hợp quan hệ vợ chồng xác lập trước ngày 03/01/1986 mà kể từ ngày 01/01/2001 có đơn yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết theo thủ tục chung mà không tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị C được Tòa án giải quyết theo thủ tục chung.

Bà Nguyễn Thị C yêu cầu ly hôn ông Trương T với lý do vợ chồng không còn tình cảm, ông Trương T nhiều lần đánh bà gây thương tích, không tôn trọng bà. Vì vậy, bà Nguyễn Thị C yêu cầu ly hôn ông Trương T để mỗi người có cuộc sống riêng.

Ông Trương Tthì cho rằng, ông luôn quý tình cảm vợ chồng và tôn trọng bà C. Thực tế, từ khi cưới nhau năm 1962 đến nay, ông T và bà Ccùng chịu cực khổ lo cho gia đình và con cái. Bản thân ông không đánh bà C gây thương tích, chưa làm điều gì sai trái với vợ, con và bà con làng xóm. Tuy nhiên, trong gần 60 năm qua cũng có nhiều lúc vợ chồng mâu thuẫn, nhưng chưa đến mức trầm trọng và đều thông cảm, hòa thuận nhau. Vì vậy, ông Trương T không chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị C.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ thấy rằng, bà Nguyễn Thị C và ông Trương T từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì lớn, vợ chồng đều có trách nhiệm lo cho các con nên người và sống hòa thuận với bà con xung quanh.

Tại phiên tòa, bà C không cung cấp được chứng cứ, tài liệu để chứng minh là bà bị ông T đánh gây thương tích nhiều lần.

Các con của bà Nguyễn Thị C và ông Trương T đều mong muốn cha mẹ hòa thuận để gia đình hạnh phúc.

Qua các trình bày của bà Nguyễn Thị C và ông Trương T và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Nguyễn Thị C và ông

Trương T đã chung sống với nhau hơn năm mươi năm. Mặc dù, ông Trương T bị tàn tật, nhưng vợ chồng cùng chịu khổ cực vượt qua những khó khăn trong cuộc sống nuôi các con nên người. ông Trương T luôn lo cho gia đình và con cái, thờ cúng cha mẹ vợ và sống hòa thuận với bà con hàng xóm, không làm điều gì vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng. Nay, con cái đã trưởng thành, ông T già yếu lại bị tàn tật thì bà C cho rằng ông T không tôn trọng bà và đánh bà gây thương tích, rồi yêu cầu ly hôn với ông T để tìm cuộc sống riêng cho mình là điều không chấp nhận được.

Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị C đối với ông Trương T.

[3]. Về con chung và tài sản chung: Bà Nguyễn Thị C và ông Trương T không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[4]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử;

1. Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị C đối với ông Trương T.

2. Về con chung và tài sản chung: Bà Nguyễn Thị C và ông Trương T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số:0000514 ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Bà Nguyễn Thị C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND H.Phù Mỹ;
- Các bên đương sự;
- THADS H.Phù Mỹ
- UBND xã Mỹ Trinh
- Lưu VP- HSVA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Thành